

**VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC****VĂN BẢN HỢP NHẤT -  
BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****THÔNG TƯ****Ban hành “Quy hoạch băng tần 2500-2690 MHz cho hệ thống  
thông tin di động IMT của Việt Nam”**

Thông tư số 27/2010/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy hoạch băng tần 2500-2690 MHz cho hệ thống thông tin di động IMT của Việt Nam, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2011, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 44/2016/TT-BTTTT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 27/2010/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy hoạch băng tần 2500-2690 MHz cho hệ thống thông tin di động IMT của Việt Nam.

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Luật tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 125/2009/QĐ-TTg ngày 23 tháng 10 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện<sup>1</sup>,

---

<sup>1</sup> Thông tư số 44/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 27/2010/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy hoạch băng tần 2500-2690 MHz cho hệ thống thông tin di động IMT của Việt Nam có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2017, có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;

**QUY ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành "Quy hoạch băng tần 2500-2690 MHz cho hệ thống thông tin di động IMT của Việt Nam" với các nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy hoạch này được áp dụng để triển khai các hệ thống thông tin di động theo tiêu chuẩn IMT của Liên minh viễn thông quốc tế (ITU) ở Việt Nam trong băng tần 2500-2690 MHz.

2. Nội dung Quy hoạch:

a. Băng tần 2500-2690 MHz được dành cho hệ thống thông tin di động IMT ở Việt Nam.

b.<sup>2</sup> Băng tần 2500-2690 MHz được phân chia như sau:

2500	2510	2530	2550	2570		2620	2630	2650	2670	2690	
A1	A2	B	C		D		A1'	A2'	B'	C'	
				2575			2615				MHz

Dành cho mỗi nhà khai thác hệ thống thông tin di động IMT theo phương thức song công phân chia theo tần số (FDD) một khối A1-A1'; A2-A2'; B-B'; C-C' theo quy định cụ thể trong giấy phép sử dụng băng tần.

Dành cho nhà khai thác hệ thống thông tin di động IMT theo phương thức song công phân chia theo thời gian (TDD) khối D theo quy định cụ thể trong giấy phép sử dụng băng tần.

c. Các đoạn 2570-2575 MHz và 2615-2620 MHz dành làm băng tần bảo vệ giữa nhà khai thác sử dụng phương thức song công phân chia theo tần số (FDD) và nhà khai thác sử dụng phương thức song công phân chia theo thời gian (TDD).

*Căn cứ Quyết định số 71/2013/QĐ-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện,*

*Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 27/2010/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy hoạch băng tần 2500-2690 MHz cho hệ thống thông tin di động IMT của Việt Nam."*

<sup>2</sup> Điều này được sửa đổi theo quy định tại Điều 1 của Thông tư số 44/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 27/2010/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy hoạch băng tần 2500-2690 MHz cho hệ thống thông tin di động IMT của Việt Nam, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2017.

d.<sup>3</sup> Các nhà khai thác hệ thống thông tin di động IMT được cấp phép trong băng tần của các khối A1-A1'; A2-A2'; B-B'; C-C' và D có trách nhiệm phối hợp với nhau trong việc sử dụng tần số vô tuyến điện và áp dụng các biện pháp phòng tránh nhiễu có hại.

### 3. Thực hiện Quy hoạch:

a. Các tổ chức, cá nhân không được sử dụng mới và triển khai thêm các thiết bị vô tuyến điện khác trong băng tần 2500-2690 MHz;

b. Các tổ chức, cá nhân hiện đang được phép sử dụng hệ thống thông tin vô tuyến điện trong băng tần 2500-2690 MHz không đúng mục đích được quy định trong Quy hoạch này sẽ không được tiếp tục gia hạn và phải chuyển đổi hoặc ngừng sử dụng theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**Điều 2<sup>4</sup>.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2011.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, tổ chức, cá nhân sử dụng, sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thiết bị vô tuyến điện để sử dụng tại Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

## **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG      XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

Số: 04/VBHN-BTTTT

*Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2017*

**BỘ TRƯỞNG**

**Trương Minh Tuấn**

<sup>3</sup> Điểm này được sửa đổi theo quy định tại Điều 1 của Thông tư số 44/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 27/2010/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy hoạch băng tần 2500-2690 MHz cho hệ thống thông tin di động IMT của Việt Nam, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2017.

<sup>4</sup> Điều 2 của Thông tư số 44/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 27/2010/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy hoạch băng tần 2500-2690 MHz cho hệ thống thông tin di động IMT của Việt Nam có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2017 quy định như sau:

**"Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2017.
2. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.
3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Tần số vô tuyến điện) để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./."